

Số: 41/2020/QĐST-HNGĐ

ML, ngày 03 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 48/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: **LTH**. Sinh năm 1996.

Địa chỉ: Bản Nà Tòng, xã MC, huyện ML, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: **LVC**. Sinh năm 1993.

Địa chỉ: Bản Nà Tòng, xã MC, huyện ML, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị LTH và anh LVC.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - a, Về con chung: Chị LTH và anh LVC có 02 con chung là LTH, sinh ngày 02/9/2013 và LTT, sinh ngày 13/02/2015. Chị LTH và anh LVC thoả thuận anh LVC trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu LTH và cháu LTT đến khi các

cháu đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động. Chị LTH không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh LVC.

Sau khi ly hôn bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

b, Về tài sản chung, tài sản riêng: Chị LTH và anh LVC không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c, Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d, Về án phí: Chị LTH và anh LVC thỏa thuận chị LTH tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2016/0004941 ngày 15/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh Sơn La. Chị LTH được nhận lại số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2);
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML (2);
- Chi cục THADS huyện ML;
- UBND xã Chiềng Hoa (để vào sổ hộ tịch);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu Hà